**LỜI KÊU GỌI TOÀN DÂN**

**TIẾNG VIỆT**

**-- 96 --**

**TẬP THỂ DỤC. CÂU KHIẾN (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài,. Phát ấm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. (*tức là, cả nước, nên làm,...)*

- Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài.

- Hiểu ý nghĩa của bài: Bác Hồ kêu gọi toàn dân tập thể dục để rèn luyện sức khoẻ, xây dựng đất nước.

- Nhận biết được câu khiến.

- Tìm được các cặp từ có nghĩa trái ngược nhau.

- Phát triển năng lực văn học: Hiểu nội dung và ý nghĩa câu  *Dân cường thì nước thịnh*.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc. Có ý thức rèn luyện thân thể, chăm sóc sức khoẻ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức cho HS xoay các khớp cổ tay, cổ chân, tay, vai, lườn, bụng theo nhịp bài hát “Tập thể dục buổi sáng”  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (15-20’)**  **-** Mục tiêu:  + Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài,. Phát ấm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. (*tức là, cả nước, nên làm,...)*  + Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.  + Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài.  + Hiểu ý nghĩa của bài: Bác Hồ kêu gọi toàn dân tập thể dục để rèn luyện sức khoẻ, xây dựng đất nước.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm toàn bài.  - GV HD đọc: Đọc diễn cảm toàn bài. Giọng rành mạch, rứt khoát. Nhấn giọng ở những từ ngữ nói về tầm quan trọng của sức khỏe, bổn phận phải bồi bổ sức khỏe của mỗi người dân yêu nước.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: (3 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *cả nước khoẻ mạnh*.  + Đoạn 2: Tiếp theo cho đến *như vậy là sức khoẻ*.  + Đoạn 3: Còn lại  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: *tức là, cả nước, nên làm, lưu thông,…*  - Luyện đọc câu: *Mỗi một người dân* ***yếu ớt****/ tức là* ***cả nước yếu ớt****,/ mỗi một người* ***dân khỏe mạnh****/ tức là* ***cả nước khỏe mạnh****.//*  *Vậy nên/* ***luyện tập*** *thể dục, /* ***bồi bổ*** *sức khoẻ/ là* ***bổn phận*** *của mỗi một người dân yêu nước. //*  - GV kết hợp cho HS giải nghĩa từ  -Đặt câu với từ “bồi bổ”  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm.  - GV nhận xét  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Để góp phần làm cho cả nước mạnh khoẻ, mỗi người dân nên làm gì?  + Câu 2: Nếu mỗi người ngày nào cũng tập thể dục thì có lợi ích gì?  + Câu 3: Em hiểu “Dân cường thì nước thịnh.” có nghĩa là gì?  + Câu 4: Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn điều gì?  - GV mời HS nêu nội dung bài.  *=> GV Chốt:* Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục là lời kêu gọi giàu sức thuyết phục của Bác Hồ.Từ đó, toàn dân có ý thức luyện tập thể dục, bồi bổ sức khoẻ.  **4. Củng cố, dặn dò: (3’)**  + Em sẽ làm gì sau khi học xong bài này?  - GV nhận xét tiết học | - HS tham gia  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS tìm hiểu từ mới SGK  + *Bố mẹ em rất chăm lo* ***bồi bổ***  *sức khỏe cho ông bà.*  - HS luyện đọc theo nhóm.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Để góp phần làm cho cả nước mạnh khoẻ, mỗi người dân nên tập luyện thể dục, bồi bổ sức khoẻ.  + Nếu mỗi người ngày nào cũng tập thể dục thì khí huyết lưu thông, tinh thần đầy đủ; làm được như vậy thì mỗi người đều mạnh khoẻ, đất nước mạnh khoẻ.  + Dân cường thì nước thịnh có nghĩa là: mỗi người dân mạnh khoẻ thì đất nước giàu mạnh, phát triển.  + Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn đồng bào ai cũng gắng tập thể dục.  - 1-2 HS nêu nội dung bài theo hiểu biết.  - HS đọc lại nội dung bài.  - HS nêu |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**-- 97 --**

**LỜI KÊU GỌI TOÀN DÂN**

**TẬP THỂ DỤC. CÂU KHIẾN (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài,. Phát ấm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. (*tức là, cả nước, nên làm,...)*

- Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung bài.

- Hiểu ý nghĩa của bài: Bác Hồ kêu gọi toàn dân tập thể dục để rèn luyện sức khoẻ, xây dựng đất nước.

- Nhận biết được câu khiến.

- Tìm được các cặp từ có nghĩa trái ngược nhau.

- Phát triển năng lực văn học: Hiểu nội dung và ý nghĩa câu  *Dân cường thì nước thịnh*.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc. Có ý thức rèn luyện thân thể, chăm sóc sức khoẻ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (3’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành:  - Gọi 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn bài “ Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục”  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV ghi đầu bài lên bảng.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập: (20-25’)**  - Mục tiêu:  + Nhận biết được câu khiến.  + Tìm được các cặp từ có nghĩa trái ngược nhau.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **Bài 1/T99**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài bài tập 1  - GV giải thích thêm: Câu khiến được dùng để đề nghị hoặc yêu cầu; câu cảm được dùng để khen, chê hoặc thể hiện cảm xúc; câu hỏi được dùng để hỏi.  - GV yêu cầu HS làm VBT-> chia sẻ với bạn cùng bàn.  - GV đọc từng ý kiến, HS giơ thẻ xanh/ đỏ bày tỏ quan điểm của mình  *\* Câu “Tôi mong đồng bào ta ai cũng gắng tập thể dục.” thuộc kiểu câu nào dưới đây? Chọn ý đúng*  a) Câu khiến (để nêu đề nghị).  b) Câu cảm (để bày tỏ cảm xúc).  c) Câu hỏi (để hỏi).  - GV nhận xét tuyên dương.  **Bài 2/T99**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài và các ý a, b, c.  - GV yêu cầu HS làm VBT.  - GV mời HS trình bày.  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét tuyên dương  **3. Hoạt động vận dụng: (5’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS chơi trò chơi Ô chữ kì diệu để tìm từ có nghĩa trái ngược với các từ đã cho: chăm chỉ, chậm, cao.  - Nhận xét, tuyên dương  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - 3 HS đọc, nhận xét  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS suy nghĩ,làm VBT-> chia sẻ với bạn  - HS giơ thẻ: đồng ý giơ thẻ xanh, không đồng ý giơ thẻ đỏ.  *+ Đáp án: Câu “*Tôi mong đồng bào ta ai cũng gắng tập thể dục.” là một lời đề nghị (câu khiến)  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài và các ý.  - HS làm VBT  - Một số HS trình bày theo kết quả của mình:  1 => c; 2 => a; 3 => b  - HS khác nhận xét.  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS tham gia chơi trò chơi  + Chăm chỉ/ Lười biếng  + Chậm/ Nhanh  + Cao/ Thấp  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................